

MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU	3
I. Tên sáng kiến: “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 - 2030”	3
II. Lý do chọn sáng kiến:.....	3
III. Phạm vi và đối tượng của sáng kiến:	3
IV. Mục đích của sáng kiến:	4
B. NỘI DUNG.....	4
I. Thực trạng vấn đề trước khi thực hiện sáng kiến	4
1. Về nhận thức và năng lực cán bộ:	4
2. Về hạ tầng kỹ thuật:	4
3. Về phần mềm, hệ thống ứng dụng:	4
4. Về quy trình, lề lối làm việc:.....	5
5. Về tổ chức triển khai và cơ chế hỗ trợ:	5
II. Các giải pháp thực hiện	5
1. Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho cán bộ, đảng viên.....	6
2. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT	6
3. Ứng dụng phần mềm, nền tảng số trong điều hành và quản lý công việc	6
4. Chuẩn hóa quy trình, quy chế làm việc trên môi trường số.....	6
5. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, huy động nguồn lực hỗ trợ	7
III. Kết quả, hiệu quả thu được sau khi áp dụng sáng kiến.....	7
1. Cải cách lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành	7
2. Tăng cường tính minh bạch, khoa học trong công tác quản lý đảng viên	7
3. Nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng CNTT của cán bộ, đảng viên.....	8
4. Tiết kiệm chi phí, tăng năng suất và hiệu quả công việc	8
5. Tạo nền tảng chuyển đổi số trong hệ thống chính trị cấp xã	8
IV. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sáng kiến	9
1. Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ.....	9
2. Trình độ CNTT không đồng đều giữa cán bộ, đảng viên	9
3. Thói quen làm việc theo phương pháp cũ còn phổ biến	9
4. Nguồn kinh phí còn hạn chế.....	9
V. Hiệu quả mang lại của sáng kiến đối với cơ quan, đơn vị	9
1. Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã	10
2. Tăng cường tính minh bạch, công khai trong công tác Đảng.....	10

3. Nâng cao hiệu suất và tiết kiệm chi phí hoạt động	10
4. Tăng cường tương tác giữa cấp ủy và cán bộ, đảng viên.....	10
5. Góp phần xây dựng hình ảnh chính quyền số, Đảng bộ số tại địa phương	10
6. Tạo tiền đề nhân rộng mô hình ra các đơn vị khác	10
VI. Khả năng áp dụng và nhân rộng sáng kiến	11
1. Phù hợp với định hướng chuyển đổi số quốc gia và của Thành ủy Hà Nội ...	11
2. Dễ triển khai tại các địa phương có điều kiện tương đồng	11
3. Đội ngũ cán bộ cơ sở có thể nhanh chóng thích nghi và làm chủ	11
4. Có khả năng cải tiến, mở rộng và tích hợp thêm các chức năng mới.....	11
5. Tác động tích cực đến phong trào thi đua và cải cách hành chính	12
C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ.....	12
I. Biện pháp giải quyết	12
1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng	12
2. Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật.....	12
3. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cán bộ	12
4. Chuẩn hóa quy trình, đổi mới phương thức làm việc	12
5. Khuyến khích xã hội hóa và huy động nguồn lực.....	13
6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng.....	13
II. Bài học kinh nghiệm.....	13
1. Sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy là then chốt.....	13
2. Phải có lộ trình, kế hoạch thực tế, phù hợp.....	13
3. Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ	13
4. Đổi mới phương thức làm việc, văn hóa số	14
5. Tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực	14
III. Ý nghĩa	14
IV. Những kiến nghị, đề xuất.....	15
1. Về công tác chỉ đạo, quản lý	15
2. Về đầu tư hạ tầng kỹ thuật	15
3. Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.....	15
4. Về hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc	15
5. Về cơ chế hỗ trợ, khuyến khích	15
Kết luận:	15

A. MỞ ĐẦU

I. Tên sáng kiến: “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 - 2030”

II. Lý do chọn sáng kiến:

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang đẩy mạnh công cuộc chuyển đổi số quốc gia, việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan đảng là một yêu cầu tất yếu, vừa nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, vừa góp phần thực hiện cải cách hành chính, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường trực Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hà Nội năm 2025, Đảng bộ xã Phú Cát được thành lập từ 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập từ xã Hòa Thạch, xã Đông Yên, xã Phú Mãn và xã Phú Cát (cũ) là Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thành ủy Hà Nội, giữ vai trò quan trọng trong công tác lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã. Trong những năm qua, công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động của Đảng ủy xã trước và sau khi sáp nhập bước đầu đã có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, việc triển khai vẫn còn những hạn chế: hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, phần mềm ứng dụng chưa phổ cập sâu rộng đến tất cả cán bộ, văn bản điện tử chưa được sử dụng triệt để, công tác số hóa còn manh mún, trình độ CNTT giữa các cán bộ chưa đồng đều...

Từ yêu cầu thực tiễn đó, việc nghiên cứu và triển khai sáng kiến “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030” là rất cần thiết. Sáng kiến này hướng tới xây dựng một nền tảng công nghệ vững chắc, đồng bộ từ cơ sở, phù hợp với định hướng chuyển đổi số của Trung ương và Thành phố Hà Nội, góp phần nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí, cải tiến lề lối làm việc và từng bước xây dựng môi trường làm việc điện tử chuyên nghiệp, hiệu quả.

III. Phạm vi và đối tượng của sáng kiến:

- *Phạm vi áp dụng:* Trong nội bộ Đảng ủy xã Phú Cát, bao gồm các chi bộ trực thuộc, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy và các tổ chức đoàn thể xã.

- *Đối tượng nghiên cứu, áp dụng:* Cán bộ, đảng viên thuộc Đảng ủy xã Phú Cát; hệ thống văn phòng cấp ủy; hạ tầng kỹ thuật CNTT; phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác Đảng.

IV. Mục đích của sáng kiến:

- Đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát từ 01/01/2024 đến nay.

- Xác định những khó khăn, bất cập và nguyên nhân trong việc triển khai ứng dụng CNTT tại cấp cơ sở.

- Đề xuất các nhóm giải pháp đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, con người, phần mềm ứng dụng và cơ chế vận hành nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của Đảng ủy xã.

- Góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy xã, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, hướng tới xây dựng cấp ủy số trong tương lai.

- Tham mưu nhân rộng mô hình ứng dụng CNTT tại Đảng bộ các xã, phường khác trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

B. NỘI DUNG

I. Thực trạng vấn đề trước khi thực hiện sáng kiến

Trong những năm gần đây, Đảng ủy xã Phú Cát trước và sau khi sáp nhập tổ chức theo mô hình chính quyền 2 cấp đã nhận thức rõ vai trò quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý điều hành. Tuy nhiên, việc triển khai ứng dụng CNTT vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, cụ thể như sau:

1. Về nhận thức và năng lực cán bộ:

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ chi bộ thôn, tuổi cao, trình độ tin học còn hạn chế, chưa thực sự chủ động trong việc tiếp cận, khai thác và sử dụng CNTT vào công việc.

- Tâm lý e ngại thay đổi phương pháp làm việc truyền thống vẫn còn phổ biến, dẫn đến việc chưa tích cực trong việc sử dụng các phần mềm quản lý, văn bản điện tử, họp trực tuyến, v.v.

2. Về hạ tầng kỹ thuật:

- Trang thiết bị CNTT tại Văn phòng Đảng ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy và các chi bộ cơ sở còn thiếu, chưa đồng bộ; một số máy tính đã cũ, cấu hình thấp, không đáp ứng được yêu cầu chạy các phần mềm hiện đại.

- Hệ thống mạng internet tại trụ sở UBND xã và các thôn chưa ổn định, gây khó khăn trong việc truy cập, gửi nhận văn bản điện tử hoặc họp trực tuyến.

3. Về phần mềm, hệ thống ứng dụng:

- Việc sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành thành phố còn chưa ổn định, chủ yếu đang áp dụng ở cấp Văn phòng Đảng ủy, chưa triển khai sâu tới các chi bộ trực thuộc.

- Công tác trao đổi văn bản, thông tin nội bộ chủ yếu vẫn thông qua hình thức trực tiếp (giấy tờ), chưa khai thác hiệu quả email công vụ, các nền tảng số như Zalo OA, phần mềm giao ban trực tuyến.

- Việc triển khai phần mềm quản lý đảng viên, theo dõi công tác phát triển Đảng, sinh hoạt chi bộ, đánh giá chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên bằng phương thức điện tử còn hạn chế sau khi chuyển từ mô hình chính quyền 3 cấp thành 2 cấp, do phần mềm còn chưa ổn định.

4. Về quy trình, lề lối làm việc:

- Việc xử lý văn bản, báo cáo còn theo lối thủ công, mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng tham mưu, tổng hợp.

- Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ còn rời rạc, chưa có sự phân loại khoa học, chưa ứng dụng số hóa tài liệu.

- Chưa có cơ chế phối hợp thống nhất giữa các bộ phận chuyên môn, giữa các chi bộ trong việc chia sẻ dữ liệu và khai thác thông tin chung trên nền tảng số.

5. Về tổ chức triển khai và cơ chế hỗ trợ:

- Thiếu đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin hoặc cán bộ phụ trách CNTT kiêm nhiệm, chưa được đào tạo bài bản.

- Chưa có nguồn kinh phí ổn định và hợp lý để đầu tư cho ứng dụng CNTT trong công tác Đảng.

Đánh giá chung:

- Có thể thấy, dù đã có sự quan tâm bước đầu, song hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu của thời kỳ chuyển đổi số. Những bất cập nêu trên nếu không được khắc phục kịp thời sẽ làm chậm quá trình hiện đại hóa hoạt động của Đảng ở cơ sở, ảnh hưởng đến chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

- Do đó, việc đề xuất và triển khai sáng kiến "*Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030*" là một đòi hỏi khách quan và cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

II. Các giải pháp thực hiện

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030, cần triển khai đồng bộ nhiều nhóm giải pháp, tập trung vào 5 lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho cán bộ, đảng viên

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chi bộ, người lớn tuổi, trình độ tin học hạn chế.
- Đưa nội dung ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào chương trình sinh hoạt chi bộ định kỳ, lồng ghép trong các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.
- Tuyên truyền sâu rộng về lợi ích của ứng dụng CNTT trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, góp phần thay đổi tư duy, thói quen làm việc truyền thống.

2. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Trang bị, nâng cấp máy tính cho các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy và các chi bộ có điều kiện; bảo đảm đủ thiết bị cơ bản (máy tính, máy in, máy scan) phục vụ xử lý công việc số.
- Cải thiện hệ thống mạng internet tại trụ sở Đảng ủy xã và các điểm sinh hoạt chi bộ, bảo đảm kết nối ổn định, tốc độ cao.
- Từng bước triển khai thiết bị hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ giao ban, họp chi bộ, tập huấn, sinh hoạt Đảng từ xa.

3. Ứng dụng phần mềm, nền tảng số trong điều hành và quản lý công việc

- Triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành thành phố trong xử lý công việc đối với các cơ quan giúp việc Đảng ủy và các chi bộ trực thuộc.
- Khuyến khích sử dụng email công vụ, nhóm Zalo OA nội bộ, phần mềm giao ban trực tuyến, các nền tảng quản trị số miễn phí phù hợp.
- Áp dụng phần mềm quản lý đảng viên (như Đảng viên điện tử, phần mềm theo dõi hồ sơ Đảng viên...) để quản lý hồ sơ, sinh hoạt, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên.
- Từng bước triển khai hồ sơ điện tử, lưu trữ số hóa tài liệu, nâng cao tính hệ thống và dễ dàng tra cứu thông tin.

4. Chuẩn hóa quy trình, quy chế làm việc trên môi trường số

- Xây dựng và ban hành quy chế làm việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động của Đảng ủy xã: tiếp nhận, xử lý văn bản, báo cáo, giao ban, sinh hoạt chi bộ, ...
- Chuẩn hóa quy trình trao đổi văn bản điện tử, giảm thiểu sử dụng văn bản giấy.

- Thực hiện báo cáo trực tuyến, đăng ký lịch họp, chương trình công tác qua các phần mềm điều hành thay cho phương thức thủ công.

5. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, huy động nguồn lực hỗ trợ

- Thành lập tổ công tác chuyên đổi số khối Đảng, phân công cán bộ phụ trách theo dõi, hỗ trợ các chi bộ ứng dụng CNTT trong hoạt động.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, CNTT, đơn vị cung cấp phần mềm để được hỗ trợ triển khai miễn phí hoặc với chi phí thấp.

- Đưa tiêu chí ứng dụng CNTT vào đánh giá thi đua khen thưởng, bình xét chi bộ trong sạch, vững mạnh và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm.

*** Tính mới và khả năng nhân rộng của giải pháp:**

- Đây là cách tiếp cận tổng thể và bài bản, kết hợp giữa đầu tư công nghệ với thay đổi tư duy, thói quen làm việc của cán bộ, đảng viên.

- Giải pháp hoàn toàn có thể áp dụng cho các xã, phường, thị trấn khác trong huyện, trong tỉnh, đặc biệt tại các địa phương đang gặp khó khăn về nhân lực và cơ sở vật chất CNTT.

- Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia và chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

III. Kết quả, hiệu quả thu được sau khi áp dụng sáng kiến

Sau khi triển khai sáng kiến "Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030", bước đầu đã đạt được nhiều kết quả thiết thực, cụ thể trên các mặt sau:

1. Cải cách lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành

- Việc tiếp nhận và xử lý văn bản thực hiện nhanh chóng, kịp thời, hạn chế tình trạng tồn đọng hoặc chậm trễ trong xử lý công việc.

- Đảng ủy xã chỉ đạo, điều hành công việc trên phần mềm quản lý văn bản điện tử, tiết kiệm thời gian, giảm thiểu giấy tờ hành chính, đảm bảo thống nhất và theo dõi xuyên suốt.

- Các cuộc họp, hội nghị giao ban của Đảng ủy từng bước được triển khai trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp – trực tuyến, nâng cao tính linh hoạt và tiết kiệm chi phí tổ chức.

2. Tăng cường tính minh bạch, khoa học trong công tác quản lý đảng viên

- Hồ sơ đảng viên được số hóa và quản lý tập trung, tra cứu thuận tiện, giảm sai sót, thất lạc thông tin.

- Quá trình theo dõi, đánh giá chất lượng đảng viên, tổ chức cơ sở Đảng được thực hiện bài bản, khoa học, nhờ các công cụ phần mềm hỗ trợ.

- Tạo điều kiện cho cấp ủy các chi bộ nắm bắt nhanh tình hình, báo cáo đầy đủ, chính xác qua hệ thống điện tử.

3. Nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng CNTT của cán bộ, đảng viên

- Trên 90% cán bộ, công chức của Đảng ủy xã hiện nay sử dụng thành thạo phần mềm phần mềm điều hành công việc, email công vụ.

- Trên 90% văn bản đến được cập nhật trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành Thành phố, giúp việc khai thác dữ liệu được nhanh chóng.

- 100% văn bản đến trong thời gian gần đây được xử lý trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành Thành phố.

- Trên 50% văn bản đi trong thời gian gần đây được ký số trực tiếp trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành Thành phố.

- 90% cán bộ, Đảng viên thuộc Đảng bộ xã đăng ký và đóng đảng phí trên dịch vụ công Quốc gia.

- Tỷ lệ cán bộ, chi bộ, nhất là bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố tham gia các lớp tập huấn CNTT ngày càng cao, từng bước làm chủ công nghệ.

- Hình thành thói quen sử dụng nền tảng số trong điều hành và xử lý công việc, thay thế dần các phương thức truyền thống.

4. Tiết kiệm chi phí, tăng năng suất và hiệu quả công việc

- Giảm được trên 50% lượng giấy tờ, chi phí in ấn phục vụ cho hoạt động của Đảng ủy và các chi bộ.

- Rút ngắn thời gian xử lý công việc từ 1 – 3 ngày xuống còn trong ngày hoặc trong vài giờ đối với các văn bản điện tử.

- Tăng hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận, giữa Đảng ủy xã với chi bộ trực thuộc nhờ kết nối thông tin liên tục, kịp thời.

5. Tạo nền tảng chuyển đổi số trong hệ thống chính trị cấp xã

- Góp phần quan trọng vào việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số của xã Phú Cát, nâng cao vị thế của Đảng ủy trong hệ thống chính trị cơ sở.

- Là tiền đề để triển khai chính quyền số, công dân số, phát triển các mô hình "xã thông minh", hiện đại hóa nông thôn mới kiểu mẫu.

- Mô hình của Đảng ủy xã Phú Cát được các địa phương bạn đến tham quan, học tập, mở rộng ra cấp tỉnh.

IV. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sáng kiến

Trong quá trình triển khai sáng kiến "Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030", mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn gặp một số khó khăn, vướng mắc sau:

1. Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ

- Trang thiết bị CNTT tại một số chi bộ (nhất là chi bộ thôn) còn thiếu thốn, lạc hậu, chưa đáp ứng yêu cầu sử dụng phần mềm, họp trực tuyến hoặc số hóa dữ liệu.

- Mạng internet ở một số khu vực chưa ổn định, ảnh hưởng đến việc truy cập hệ thống và xử lý văn bản điện tử.

2. Trình độ CNTT không đồng đều giữa cán bộ, đảng viên

- Một số cán bộ lớn tuổi, đã nghỉ hưu tham gia cấp ủy chi bộ còn hạn chế kỹ năng sử dụng máy tính, thiết bị thông minh, dẫn đến lúng túng khi triển khai các phần mềm, ứng dụng mới.

- Việc tổ chức tập huấn CNTT gặp khó khăn do quỹ thời gian hạn hẹp và khác biệt về khả năng tiếp cận công nghệ.

3. Thói quen làm việc theo phương pháp cũ còn phổ biến

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thực sự thay đổi tư duy số, vẫn quen với cách xử lý công việc bằng hồ sơ giấy, ghi chép tay, truyền đạt miệng.

- Việc ứng dụng CNTT chưa được xem là yêu cầu bắt buộc, nên một số chi bộ chưa chủ động triển khai thường xuyên, liên tục.

4. Nguồn kinh phí còn hạn chế

- Kinh phí đầu tư cho trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng, phần mềm chuyên dụng còn hạn chế, chủ yếu trông chờ vào ngân sách nhà nước hoặc hỗ trợ từ cấp trên.

- Chưa có cơ chế tài chính linh hoạt để khuyến khích xã hội hóa hoặc huy động nguồn lực từ cộng đồng, doanh nghiệp tại địa phương.

V. Hiệu quả mang lại của sáng kiến đối với cơ quan, đơn vị

Việc triển khai sáng kiến “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030” đã và đang mang lại những hiệu quả thiết thực, cụ thể như sau:

1. Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã

- Ứng dụng CNTT đã giúp Đảng ủy xã kịp thời nắm bắt tình hình, ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức họp trực tuyến khi cần thiết, không bị gián đoạn trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh.

- Hệ thống thông tin được chuẩn hóa và kết nối đồng bộ đã giúp các quyết định lãnh đạo có căn cứ, sát thực tế và đúng thời điểm hơn.

2. Tăng cường tính minh bạch, công khai trong công tác Đảng

- Việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, cổng thông tin điện tử, và các nền tảng số đã giúp công khai hóa các hoạt động, nghị quyết, kế hoạch, báo cáo của Đảng ủy tới cán bộ, đảng viên.

- Nhờ đó, đảm bảo tính minh bạch, dân chủ trong sinh hoạt Đảng và tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên giám sát hoạt động của cấp ủy.

3. Nâng cao hiệu suất và tiết kiệm chi phí hoạt động

- Ứng dụng CNTT giúp giảm đáng kể chi phí in ấn, văn thư, lưu trữ giấy tờ, đồng thời rút ngắn thời gian xử lý công việc.

- Các cuộc họp được tổ chức qua hình thức trực tuyến (khi cần thiết) đã giúp tiết kiệm thời gian đi lại, chi phí tổ chức.

4. Tăng cường tương tác giữa cấp ủy và cán bộ, đảng viên

- Việc sử dụng các nền tảng trao đổi thông tin (như email, Zalo, phần mềm quản lý điều hành...) đã giúp cán bộ, đảng viên cập nhật thông tin nhanh chóng và tương tác hiệu quả với cấp ủy.

- Những khó khăn, vướng mắc được phản ánh kịp thời, từ đó nâng cao chất lượng quản lý, điều hành.

5. Góp phần xây dựng hình ảnh chính quyền số, Đảng bộ số tại địa phương

- Sáng kiến giúp khẳng định sự chủ động, sáng tạo của Đảng ủy xã Phú Cát trong thực hiện chuyển đổi số trong công tác Đảng, góp phần xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

- Tạo nền tảng để xây dựng một Đảng bộ hiện đại, gần dân, phục vụ nhân dân tốt hơn, đúng với tinh thần của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và chương trình chuyển đổi số quốc gia.

6. Tạo tiền đề nhân rộng mô hình ra các đơn vị khác

- Từ kết quả tích cực của sáng kiến, mô hình ứng dụng CNTT tại Đảng ủy xã Phú Cát được xem là điển hình cấp cơ sở, có thể nhân rộng ra các xã, phường khác trên địa bàn TP. Hà Nội.

- Góp phần lan tỏa nhận thức về vai trò của CNTT trong công tác xây dựng Đảng ở cơ sở.

VI. Khả năng áp dụng và nhân rộng sáng kiến

Sáng kiến “**Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2023 – 2025**” đã được triển khai thực tế và mang lại hiệu quả rõ rệt, cho thấy khả năng áp dụng và nhân rộng rất cao, cụ thể:

1. Phù hợp với định hướng chuyển đổi số quốc gia và của Thành ủy Hà Nội

- Sáng kiến phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các kế hoạch, chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác xây dựng Đảng.

- Là mô hình cụ thể hóa mục tiêu "Chuyển đổi số trong hệ thống chính trị" ở cấp xã, có tính thời sự và chiến lược cao.

2. Dễ triển khai tại các địa phương có điều kiện tương đồng

- Mô hình triển khai dựa trên hạ tầng, phần mềm, thiết bị phổ biến, dễ sử dụng, không đòi hỏi chi phí đầu tư lớn, phù hợp với điều kiện ngân sách và năng lực cán bộ tại nhiều xã, phường.

- Có thể dễ dàng sao chép quy trình, tài liệu hướng dẫn, phương pháp triển khai để áp dụng tại các đơn vị khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Đội ngũ cán bộ cơ sở có thể nhanh chóng thích nghi và làm chủ

- Thông qua các đợt tập huấn, hướng dẫn, cán bộ cơ sở hoàn toàn có thể nắm bắt và sử dụng hiệu quả các công cụ CNTT trong điều hành, quản lý công việc của Đảng ủy.

- Đội ngũ cán bộ trẻ, năng động tại các xã hiện nay có khả năng tiếp cận và vận hành tốt các ứng dụng công nghệ, giúp mô hình có thể nhân rộng dễ dàng.

4. Có khả năng cải tiến, mở rộng và tích hợp thêm các chức năng mới

- Sáng kiến có tính mở và linh hoạt, có thể nâng cấp, tích hợp thêm các phần mềm mới như: phần mềm họp không giấy, quản lý đảng viên trực tuyến, biểu quyết điện tử, lưu trữ đám mây...

- Tạo nền tảng cho việc xây dựng các hệ thống thông tin tổng thể, đồng bộ cho Đảng ủy, UBND và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

5. Tác động tích cực đến phong trào thi đua và cải cách hành chính

- Việc áp dụng sáng kiến tạo động lực cho các tổ chức cơ sở Đảng khác thi đua đổi mới, sáng tạo trong hoạt động quản lý, điều hành.

- Góp phần đẩy nhanh tiến độ cải cách hành chính, nâng cao năng lực phục vụ người dân, doanh nghiệp và tổ chức.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

I. Biện pháp giải quyết

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030, cần triển khai đồng bộ các biện pháp sau:

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng

- Cấp ủy cần xác định việc ứng dụng CNTT là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng và phát triển địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyên đổi số và vai trò của CNTT đối với công tác Đảng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện ứng dụng CNTT ở các chi bộ, cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy.

2. Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật

- Bố trí nguồn kinh phí hợp lý để đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị CNTT đảm bảo đồng bộ, hiện đại.

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông để nâng cao chất lượng đường truyền Internet tại các điểm sinh hoạt Đảng.

3. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cán bộ

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thường xuyên, phù hợp với từng đối tượng cán bộ, đảng viên để nâng cao kỹ năng CNTT.

- Khuyến khích cán bộ trẻ tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp lớn tuổi, tạo môi trường học tập và chuyên giao công nghệ hiệu quả.

4. Chuẩn hóa quy trình, đổi mới phương thức làm việc

- Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy trình công tác trên môi trường số nhằm chuẩn hóa, thống nhất trong toàn Đảng bộ xã.

- Thúc đẩy ứng dụng các phần mềm quản lý, hệ thống lưu trữ số hóa để giảm thiểu việc sử dụng văn bản giấy, nâng cao tính chính xác và hiệu quả công việc.

5. Khuyến khích xã hội hóa và huy động nguồn lực

- Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp công nghệ thông tin để được hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật và tài chính.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích cán bộ, đảng viên tham gia đóng góp sáng kiến, ý tưởng ứng dụng CNTT hiệu quả trong công tác Đảng.

6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng

- Thường xuyên tổ chức đánh giá kết quả ứng dụng CNTT tại các chi bộ, cơ quan giúp việc Đảng ủy.

- Gắn kết quả ứng dụng CNTT với tiêu chí thi đua, khen thưởng để tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

II. Bài học kinh nghiệm

Từ quá trình triển khai sáng kiến “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030”, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng sau:

1. Sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy là then chốt

- Vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng quyết định thành công của việc ứng dụng CNTT trong công tác Đảng, đảm bảo sự thống nhất và liên tục trong triển khai.

- Việc xây dựng kế hoạch rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ giúp tăng cường hiệu quả thực hiện.

2. Phải có lộ trình, kế hoạch thực tế, phù hợp

- Xác định đúng trình độ cán bộ, điều kiện hạ tầng và nguồn lực để xây dựng các giải pháp ứng dụng CNTT phù hợp, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả.

- Thực hiện từng bước, đánh giá hiệu quả qua từng giai đoạn để điều chỉnh kịp thời.

3. Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ

- Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành công của chuyển đổi số, do đó cần liên tục bồi dưỡng kỹ năng và tạo điều kiện để cán bộ làm chủ công nghệ.

- Cần chú trọng đào tạo đồng đều, đặc biệt với cán bộ lớn tuổi, cán bộ ở chi bộ thôn, tránh bỏ sót đối tượng.

4. Đổi mới phương thức làm việc, văn hóa số

- Xây dựng thói quen làm việc trên môi trường số, sử dụng các công cụ, phần mềm hiện đại giúp nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong công tác.
- Thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo, khuyến khích các cán bộ, đảng viên phát huy sáng kiến trong việc ứng dụng CNTT.

5. Tăng cường phối hợp và huy động nguồn lực

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức chính trị, doanh nghiệp và các đơn vị chuyên môn giúp triển khai hiệu quả hơn.
- Huy động nguồn lực xã hội hóa giúp giảm gánh nặng tài chính cho ngân sách nhà nước.

III. Ý nghĩa

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát sẽ góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực quản trị và điều hành công việc của cấp ủy.
- Tạo bước chuyển mình quan trọng trong xây dựng Đảng bộ số, hướng tới hiện đại hóa hệ thống chính trị ở cơ sở, phù hợp với yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên số.
- Thúc đẩy cải cách hành chính, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý công việc của các tổ chức Đảng, từ đó nâng cao chất lượng công tác Đảng và phong trào thi đua tại địa phương.
- Giúp tiết kiệm thời gian, chi phí trong quá trình xử lý công việc, quản lý hồ sơ, văn bản, góp phần nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động chung của Đảng ủy xã.
- Tạo nền tảng kỹ thuật, kỹ năng CNTT cho cán bộ, đảng viên, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số ở địa phương, đóng góp vào công cuộc xây dựng nông thôn mới hiện đại và phát triển bền vững.
- Sáng kiến đi đầu trong việc cụ thể hóa chủ trương chuyển đổi số của Trung ương và Thành phố Hà Nội ở cấp xã, làm mẫu mực cho các đơn vị khác trong việc áp dụng CNTT vào công tác Đảng.
- Tạo bước đệm quan trọng để hình thành chính quyền số, xã hội số, giúp nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ nhân dân, thúc đẩy phát triển đồng bộ các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

IV. Những kiến nghị, đề xuất

1. Về công tác chỉ đạo, quản lý

- Cấp ủy Đảng các cấp cần tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, coi việc ứng dụng CNTT là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục trong công tác xây dựng Đảng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng CNTT cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt cán bộ cấp chi bộ và cán bộ lớn tuổi.

2. Về đầu tư hạ tầng kỹ thuật

- Đề nghị cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư trang thiết bị CNTT hiện đại, đồng bộ cho các chi bộ và cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy xã.

- Phối hợp với các nhà mạng, doanh nghiệp CNTT nâng cấp hệ thống mạng Internet, đảm bảo kết nối ổn định và tốc độ cao phục vụ công tác điện tử hóa.

3. Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo chuyên sâu về kỹ năng CNTT, sử dụng phần mềm quản lý, xử lý văn bản điện tử định kỳ cho cán bộ, đảng viên.

- Thành lập đội ngũ cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm phụ trách CNTT tại xã để hỗ trợ kỹ thuật và vận hành hệ thống hiệu quả.

4. Về hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc

- Xây dựng và ban hành quy chế, quy trình chuẩn về ứng dụng CNTT trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý văn bản, giao ban, sinh hoạt chi bộ.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số, văn bản điện tử và các nền tảng giao tiếp trực tuyến trong hoạt động của Đảng ủy xã.

5. Về cơ chế hỗ trợ, khuyến khích

- Xây dựng chính sách khuyến khích, khen thưởng các chi bộ, đảng viên tích cực và sáng tạo trong ứng dụng CNTT.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, phối hợp với các doanh nghiệp CNTT để hỗ trợ, chuyển giao công nghệ với chi phí thấp hoặc miễn phí.

- Đưa tiêu chí ứng dụng CNTT vào đánh giá thi đua, bình xét tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh.

Kết luận:

Sáng kiến hoàn toàn có khả năng áp dụng rộng rãi tại các xã, phường trên địa bàn TP. Hà Nội nói chung. Đây là mô hình cần được tiếp tục hoàn thiện,

đánh giá định kỳ và nhân rộng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở trong thời kỳ chuyển đổi số.

Trên đây, là sáng kiến “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng ủy xã Phú Cát giai đoạn 2025 – 2030”. Sáng kiến đã được kiểm chứng và đúc kết từ thực tiễn. Kết quả của sáng kiến đã giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phú Cát lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Rất mong được sự góp ý của Hội đồng khoa học và sự đóng góp, chia sẻ của đồng nghiệp.

Xin chân thành cảm ơn!

Phú Cát, ngày 29 tháng 9 năm 2025

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG
CƠ QUAN**

NGƯỜI VIẾT SÁNG KIẾN

Đàm Công Lợi

Nguyễn Hoàng Đức Thọ

Đỗ Hồng Vinh